TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 68/2019/HSST
Ngày 26 -11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Thu Huyền

Bà Nguyễn Thị Tin

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thủy- Thư ký Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 71/2019/TLST- HS ngày 07 tháng 11 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2019/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Ngụy Tôn D, sinh năm 1969; tại xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Nơi cư trú: thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngụy Tôn T và bà: Phạm Thị Ph; Có vợ: Phạm Thị Đ và 03 con lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2005; **Tiền án, Tiền sự:** không; **Nhân thân**:

+ Năm 2008, bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục, lao động tỉnh Bắc Giang;

+ Năm 2014, bị Công an thành phố Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*".

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc GiangCó mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Xuân A, sinh năm 1994(vắng mặt);

Cư trú tại: Thôn M, xã Nh, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Phạm Thị Đ, sinh năm 1971 (vắng mặt);

Cư trú tại: Thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Người làm chứng:

1. Anh Đặng Công Q, sinh năm 1988(vắng mặt);

Cư trú tại: thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965 (vắng mặt);

Cư trú tại: Thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 35 phút ngày 18/10/2019, tại nhà ở của Ngụy Tôn D, sinh năm 1969 ở thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y bắt quả tang Ngụy Tôn D đang có hành vi "*Mua bán trái phép chất ma túy*" cho Trần Xuân A, sinh 1994 ở M, xã Nh, huyện Y. Tang vật thu giữ gồm:

+ Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Trần Xuân A 02 gói giấy nhỏ gồm: 01 gói có đặc điểm mặt bên ngoài và mặt bên trong màu trắng đều có dòng kẻ, bên trong có chứa chất cục bột màu trắng nghi là chất ma túy; 01 gói có đặc điểm mặt bên ngoài màu trắng có dòng kẻ, mặt bên trong màu trắng có chứa chất cục bột màu trắng nghi là chất ma túy. Được niêm phong trong 01 phong bì thư ký hiệu "*QT*".

+ Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Ngụy Tôn D 310.000đ, thu giữ trong túi quần phía sau bên phải của D 6.100.000đ và 01 chiếc ví giả da mầu đen;

Cùng ngày 18/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ở Ngụy Tôn D, thu giữ:

Thu giữ ở trong bao trấu, cách cửa chính 1,5m, cách máy sát gạo 02m: 01 lọ nhựa mầu xanh trong có 31 gói giấy nhỏ trong các gói giấy nhỏ đều chứa chất cục bột mầu trắng nghi là ma túy và 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín trong có chứa chất cục bột mầu hồng đỏ nghi là chất ma túy, tất cả được niêm phong trong một phong bì thư dán kín ký hiệu "*KX*".

Cùng ngày 18/10/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y ra quyết định trưng cầu giám định gửi tới Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang để giám định các chất được thu giữ khi bắt quả tang và khám xét.

Tại bản Kết luận giám định số 1657/KL-KTHS ngày 22/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

"5.1. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy đều có hai mặt mầu trắng và dòng kẻ là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,010gam. Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy mặt ngoài mầu trắng có dòng kẻ, mặt trong mầu trắng là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,006 gam.

5.2. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "KX" đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột mầu trắng đựng trong 31 (ba mươi mốt) gói giấy đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,929 gam. Chất cục bột mầu hồng đỏ đựng trong một đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,045 gam".

Tại cơ quan điều tra, Ngụy Tôn D khai nhận:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/10/2019, D đi bộ một mình từ nhà ra đường rồi đi nhờ xe mô tô của một người không quen biết đến đoạn đường khu vực cây xăng thuộc thôn Nh, xã C, huyện Y rồi đi xe ô tô buýp đến khu vực cầu M, Thành Phố . D thuê một người không biết tên, địa chỉ đi xe ôm chở đến khu vực Ch, Thành Phố B để tìm mua ma túy đem về bán kiếm lời. Đến khu vực Ch, Thành Phố B, D xuống xe bảo người đàn ông đợi D, sau đó D đi bộ đến khu vực một con dốc, gặp một người đàn ông không quen biết đứng ở bờ đường. D đi đến gần rồi bảo người đàn ông này mua hộ D ma túy, người đàn ông đồng ý và bảo D trả công 100.000đ, D đồng ý. D đưa cho người đàn ông đó 1.800.000đ (trong đó tiền mua ma túy là 1.700.000đ), người đàn ông cầm tiền bảo D đợi một lúc. Khoảng 10 phút sau, người đàn ông đó quay lại đưa cho D một lọ nhựa màu xanh, biết trong đó có chứa ma túy, D cầm lọ nhựa này cất dấu vào túi quần trước bên phải rồi quay lại chỗ người lái xe ôm đang đợi bảo người lái xe ôm chở về nhà.

Về đến nhà, D bỏ lọ đựng ma túy mua được ra kiểm tra thì thấy trong có 33 gói giấy nhỏ đều đựng ma túy Heroine và một đoạn ống nhựa đựng ma túy tổng hợp. D lấy 02 gói ma túy Heroine cất dấu vào túi quần bên phải để tiện bán còn lại đem cất dấu trong bao trấu để bán dần.

Do bị nghiện ma túy và biết Ngụy Tôn D có ma túy bán, khoảng 11 giờ ngày 18/10/2019, Trần Xuân A, sinh năm 1994 ở thôn M, xã Nh, huyện Y đi xe ôm của anh

Đặng Công Q, sinh 1988 ở thôn V, xã T, huyện L đến nhà D để mua ma túy sử dụng. Khi đến nhà D, A bảo D bán cho A hai gói ma túy Heroine, D đồng ý. A đưa cho D 200.000đ, D cầm tiền cất dấu vào túi quần trước bên phải rồi đưa cho A hai gói ma túy Heroine, A cầm hai gói ma túy D đưa cất dấu vào túi quần trước bên phải của A thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y phát hiện đến bắt quả tang, khám xét thu giữ tang vật.

Cáo trạng số 75/CT- VKSYD ngày 05 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Ngụy Tôn D về tội " *Mua bán trái phép chất ma túy* " theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Ngụy Tôn D phạm tội " *Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng Khoản 1,5 Điều 251, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Ngụy Tôn D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam tức 18/10/2019; Phạt bổ sung đối với Dũng từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ.

Vật chứng:

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2,3 Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư đã được dán kín, niêm phong, mặt trước đề ký hiệu lần lượt là " QT", "KX" đều được niêm phong bằng dấu tròn mực đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, chữ ký của Giám định viên, chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn mực đỏ của Công an xã Tư Mại, 01 lọ nhựa màu xanh, quấn băng dính màu đen.

- Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 200.000đ

- Trả lại bị cáo 6.210.000đ và 01 ví giả da màu đen, đề nhãn H2- LEATHER đã qua sử dụng, nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016 Quốc Hội khóa 14 ngày 30/12/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Kể từ khi khởi tố vụ án hình sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án, Hội đồng xét xử thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, không có vi phạm gì.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, Kết luận giám định và các chứng cứ khác, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 35 phút ngày 18/10/2019, tại nhà của Ngụy Tôn D, sinh năm 1969, ở thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y bắt quả tang Ngụy Tôn D có hành vi bán trái phép 02 gói Heroine có tổng trọng lượng 0,016 gam trị giá 200.000đ cho Trần Xuân A, sinh năm 1994 ở thôn M, xã Nh, huyện Y thì bị bắt giữ thu tang vật. Khám xét nhà và nơi ở của Ngụy Tôn D thu giữ 01 lọ nhựa màu xanh trong có 31 gói ma túy Heroine có tổng trọng lượng 0,929 gam và 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín trong có chứa ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,045 gam, là số ma túy D mua về để bán nhưng chưa kịp bán; Tổng khối lượng ma túy thu giữ khi bắt quả tang và khám xét là 0,945 gam ma túy Heroine và 0,045 gam ma túy Methamphetamine. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố Ngụy Tôn D về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy đã bị đưa đi cai nghiệm bắt buộc và bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng không lấy đó làm bài học sửa chữa. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian và áp dụng thêm khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] *Tình tiết giảm nhẹ*: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bố đẻ của bị cáo có công với cách mạng được tặng, huân chương kháng chiến. Áp dụng điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi cân nhắc hình phạt.

[4] *Tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Trong vụ án này, Trần Xuân A có hành vi mua 02 gói ma túy có khối lượng 0,016 gam mục đích để sử dụng, bản thân A là đối tượng nghiện ma túy nhưng chưa có tiền án, tiền sự và chưa bị xử lý hành chính về hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua

bán trái phép chất ma túy, khối lượng ma túy chưa đến mức xử lý hành sự, Công an huyện Y xử phạt hành chính đối với A là có căn cứ.

Đối với đối tượng bán ma túy cho D, do D không biết tên, địa chỉ, Cơ quan điều tra không xác minh điều tra được là có căn cứ. Đối với Đặng Công Q có hành vi chở A đi mua ma túy, Q không biết A thuê chở đi mua ma túy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng pháp luật.

[6] *Vật chứng*:

- 02 (hai) phong bì thư đã được dán kín, niêm phong mặt trước đề ký hiệu lần lượt là " QT", " KX" đựng ma túy, đều được niêm phong bằng dấu tròn mực đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang, chữ ký của Giám định viên, chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn mực đỏ của Công an xã Tư Mại là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- 01 lọ nhựa màu xanh, quấn băng dính màu đen là vật không có giá trị căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc ví giả da màu đen, đề nhãn H2- LEATHER đã qua sử dụng; Số tiền 110.000đ và 6.100.000đ; Là tài sản của Dũng, không liên quan đến hành vi phạm tội; Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại bị cáo, nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

- Số tiền 200.000đ là tiền do D bán ma túy, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định của pháp luật.

[8] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Ngụy Tôn D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Khoản 1, khoản 5 Điều 251, Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các Điều 331; 332, 333; 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt:

Bị cáo Ngụy Tôn D 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam tức 18/10/2019 và 5.000.000đ tiền phạt nộp ngân sách nhà nước.

Vật chứng:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì thư đã được dán kín, niêm phong mặt trước đề ký hiệu lần lượt là " QT", " KX" đựng ma túy, đều được niêm phong bằng dấu tròn mực đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang, chữ ký của Giám định viên, chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn mực đỏ của Công an xã Tư Mại; 01 lọ nhựa màu xanh, quấn băng dính màu đen.

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại bị cáo: 01 chiếc ví giả da màu đen, đề nhãn H2- LEATHER đã qua sử dụng, số tiền 110.000đ và 6.100.000đ, nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước 200.000đ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền phạt, tiền sung công quỹ nhà nước, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 BLDS 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

cưỡng chế theo quy định tại điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Y(2b);
- Chi cục THA dân sự huyện Y;
- Lưu HS.VP;
-Công an huyện Y;
-Trại tạm giam ; Bị cáo.
- UBND xã T.;

Bùi Thị Hương